

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 28/02/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		28/02		01/03				02/03		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	189	-28	-100	-25	155	-3	-82	-56	111
	Cửa Ông	168	-9	-107	-14	144	11	-88	-46	109
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	141	10	-108	-4	121	21	-86	-36	95
	Bạch Long Vĩ	138	-21	-100	0	122	0	-79	-31	97
Thái Bình	Thái Thụy	131	14	-105	-1	112	22	-82	-33	90
Nam Định	Hải Hậu	111	25	-103	7	95	31	-78	-28	82
Ninh Bình	Kim Sơn	104	29	-100	9	90	32	-74	-26	79
Thanh Hóa	Quảng Xương	98	32	-95	7	85	34	-69	-27	78
Nghệ An	Diễn Châu	84	38	-83	4	76	38	-61	-23	75
	Hòn Ngư	82	37	-83	5	72	38	-60	-22	72
Hà Tĩnh	Thạch Hà	73	40	-80	8	61	40	-59	-18	62
Quảng Bình	Quảng Trạch	37	47	-72	21	29	47	-59	3	29
	Quảng Ninh	18	47	-60	29	9	46	-52	16	13
Quảng Trị	Gio Linh	-2	42	-46	36	-8	41	-44	28	-2
	Cồn Cỏ	-3	37	-49	40	-8	38	-47	30	-1
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-20	33	-29	38	-24	34	-33	35	-15
	Phú Lộc	-37	28	-14	37	-37	28	-21	41	-25
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-49	22	-2	38	-46	23	-12	44	-32
	Hoàng Sa	-57	-3	15	42	-50	-2	-6	48	-38
Quảng Nam	Tam Kỳ	-59	17	10	41	-54	15	-5	49	-39
	Cù Lao Chàm	-55	19	8	40	-51	17	-7	47	-37
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-66	11	12	48	-58	10	-8	56	-42
	Lý Sơn	-62	9	14	45	-56	8	-7	53	-41
Bình Định	Phú Mỹ	-64	4	12	50	-55	5	-10	57	-43
	Quy Nhơn	-65	2	11	50	-56	3	-12	54	-43
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-69	-2	9	49	-58	-1	-15	52	-45
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-68	5	13	55	-57	5	-11	56	-44
	Trường Sa	-71	4	14	57	-60	1	-8	58	-42
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-79	10	5	58	-71	7	-19	58	-55
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-113	36	-4	89	-83	14	-12	66	-42
	Phú Quý	-84	14	7	64	-70	8	-13	60	-50
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-78	-28	59	51	-13	-74	74	-1	53
	Côn Đảo	-48	-68	71	36	10	-99	84	-14	64
TPHCM	Cần Giờ	-67	-31	67	45	1	-81	85	-9	69
Tiền Giang	Gò Công Tây	-64	-30	70	46	5	-83	90	-11	75
Bến Tre	Ba Tri	-57	-38	80	42	13	-90	100	-15	82
Trà Vinh	Duyên Hải	-48	-65	90	29	24	-111	109	-29	90
Sóc Trăng	Tân Phú	-17	-96	107	12	49	-133	124	-44	109
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	31	-139	125	-10	85	-159	134	-56	127
Cà Mau	Năm Căn	43	-130	97	3	76	-131	99	-32	97
	Trần Văn Thời	17	-30	7	32	20	-31	20	2	32
Kiên Giang	Rạch Giá	4	15	-31	35	8	5	2	4	14
	Phú Quốc	28	15	-15	16	16	15	-2	4	11
	Thổ Chu	19	12	-6	17	7	15	-1	7	3

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.0	Đông Nam, Đông	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.2	Đông Nam, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.7 - 1.5	Đông, Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.8 - 1.0	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.2	Đông Bắc, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.8	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.9 - 1.0	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.8 - 1.2	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.8 - 1.8	Đông Bắc, Đông	
Giữa Biển Đông	0.6 - 1.1	Đông Bắc	
Nam Biển Đông	0.5 - 1.2	Đông Bắc	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

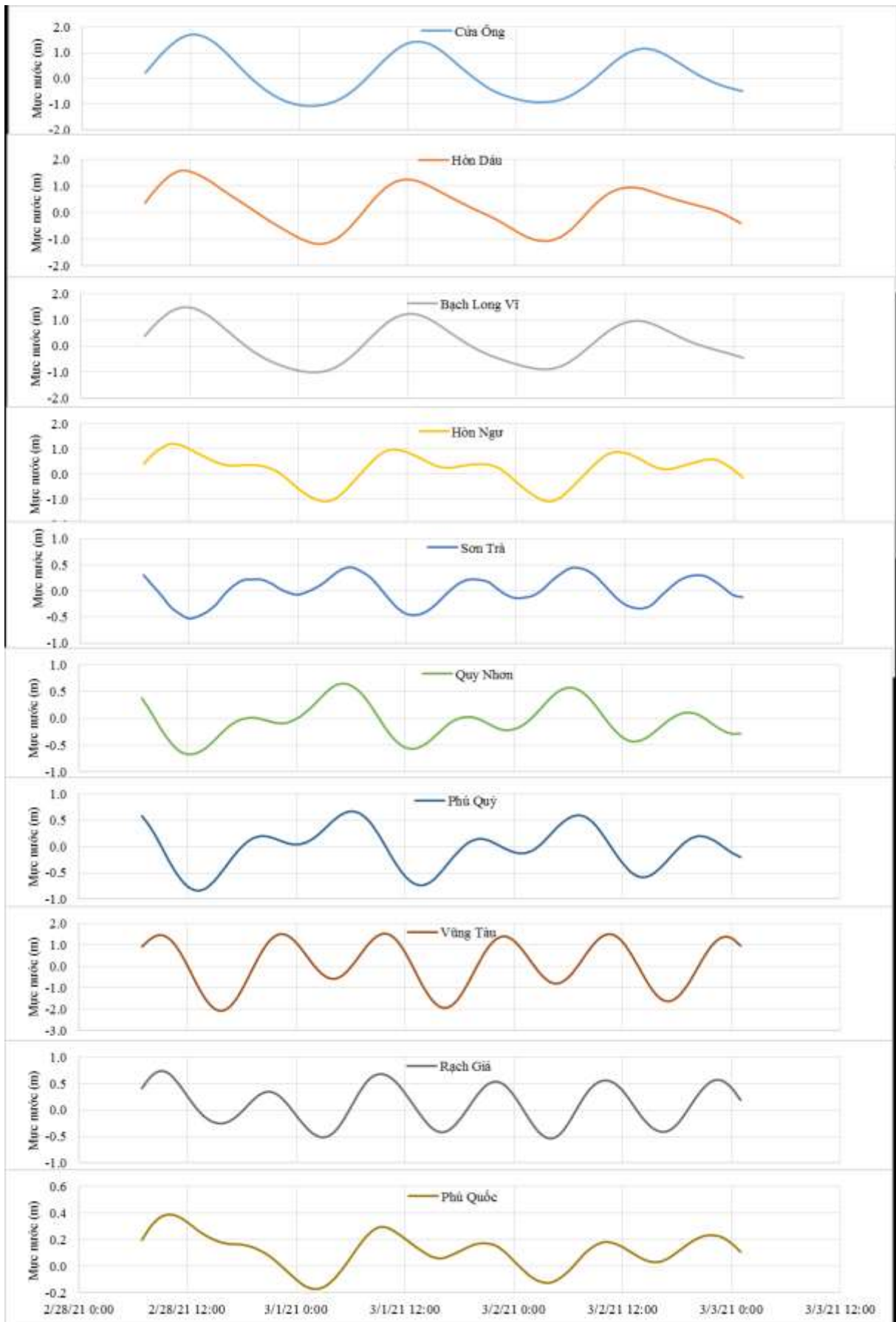
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 01/03/2021

Người xây dựng bản tin: Đặng Linh Chi

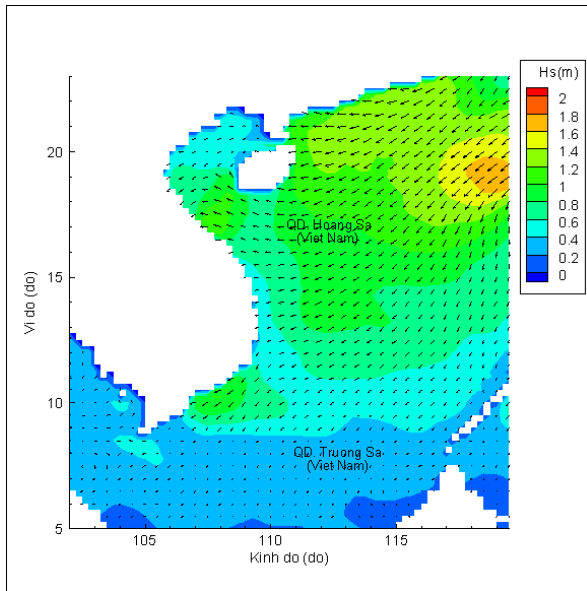
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

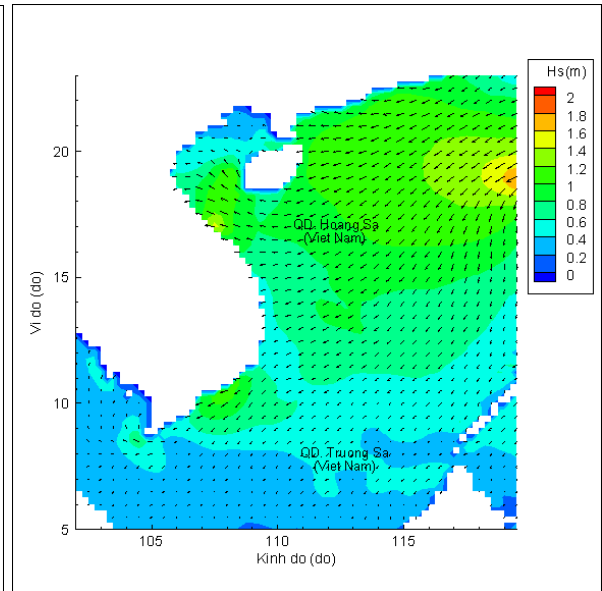
(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)



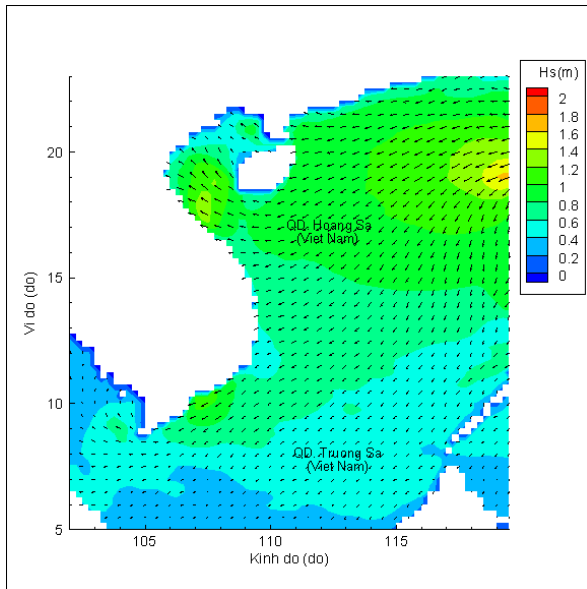
# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



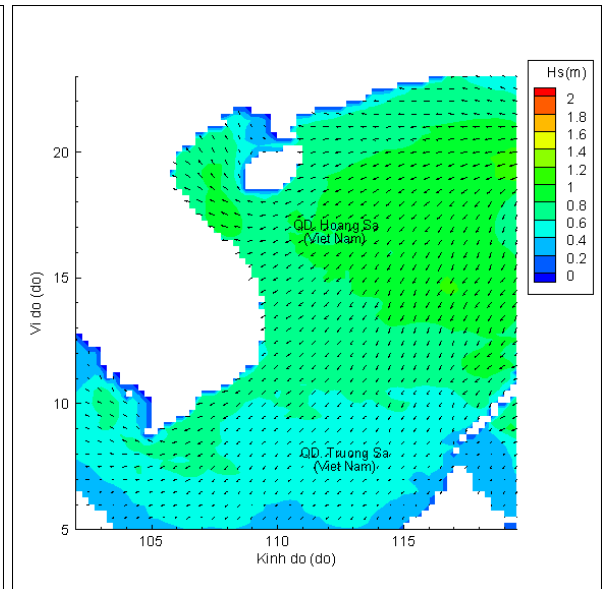
Lúc 13h ngày 28/02/2021



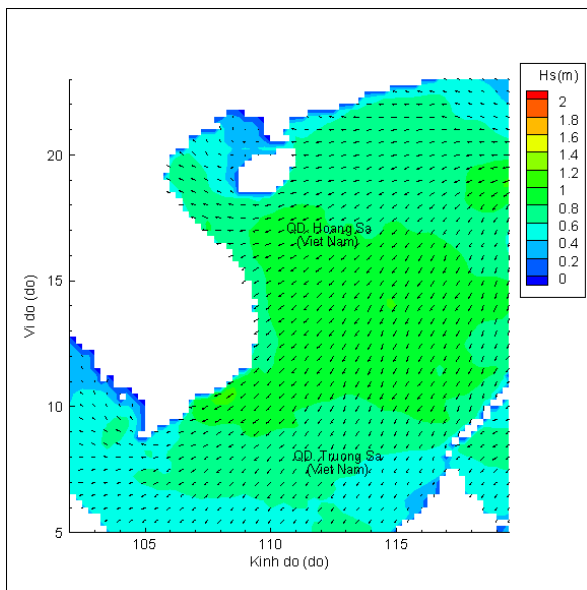
Lúc 19h ngày 28/02/2021



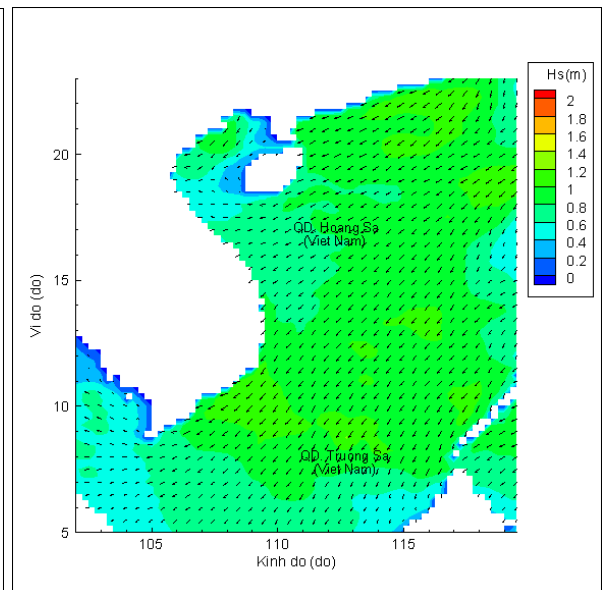
Lúc 01h ngày 01/03/2021



Lúc 13h ngày 01/03/2021



Lúc 01h ngày 02/03/2021



Lúc 13h ngày 02/03/2021